

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Lê Thị Yến N
và ông Phạm Văn A;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đề ngày 22 tháng 11 năm 2022 của ông Huỳnh Văn G;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: ông Huỳnh Văn G, sinh năm 1965.

Địa chỉ: 136, ấp Long Đ, xã Phước L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: bà Lê Thị Yến N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 28, ấp Giồng C, xã Tân Lợi T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Người bị kiện: ông Phạm Văn H, sinh năm 1967.

Địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Phước L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: ông Phạm Văn A, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Phước L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn H có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Văn G số tiền mua thức ăn chăn nuôi là 31.150.000 đồng (ba mươi một triệu một trăm năm mươi đồng). Ghi nhận ông Huỳnh Văn G không yêu cầu ông Phạm Văn H trả lãi đối với số tiền này.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thị Mộng Tuyền